

Bản án số: 42/2018/HSST
Ngày 31 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chuyên và ông Lê Mạnh Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đình Lương, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2018/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thị H, sinh năm 1978; sinh trú quán: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ch và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Lưu Văn T và có 03 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/3/2018 đến ngày 30/3/2018, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lưu Văn T, sinh năm 1976; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn S, sinh năm 1961; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

2. Ông Trần Văn H, sinh năm 1969; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/03/2018, Phạm Thị H đang ở nhà thì Trần Công M, sinh 1980 ở Khu 7, xã K, huyện T và Trần Văn H1, sinh năm 1970 ở Khu 5, xã B, huyện V đến đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề với H. Hình thức chơi, cụ thể: Người chơi ghi số lô từ 00 đến 99 kèm theo số điểm ghi mỗi

điểm lô tương ứng 22.500đ, số đề từ 00 đến 99 kèm theo số tiền ghi đề người chơi đặt cược với chủ đề. Sau đó, người ghi số lô so với 02 số cuối của tất cả các giải, số đề so với 02 số cuối của giải đặc biệt của sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 phút trong ngày; nếu 02 số lô của người chơi ghi so với kết quả xổ số mở thưởng trùng với 02 số cuối của các giải thưởng thì mỗi điểm lô người chơi được hưởng 80.000đ, nếu 02 số đề của người chơi ghi so với kết quả xổ số mở thưởng trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000đ người chơi được hưởng 70.000đ, nếu không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt và 02 số cuối của các giải thì người chơi sẽ mất số tiền đã ghi.

Trần Công M ghi các số lô, đề và tiền đặt cược vào một mảnh giấy cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long (cáp đề) để H ghi vào tờ giấy A3, M đặt cược 06 số lô 03, 30, 26, 62, 39, 93 mỗi số 20 điểm tương ứng với số tiền 2.700.000đ và 04 số đề 18, 81, 75, 57 mỗi số 20.000đ tương ứng với số tiền 80.000đ, 04 số đề 82, 28, 95, 59 mỗi số 10.000đ tương ứng với số tiền 40.000đ, 02 số 45, 54 mỗi số 15.000đ tương ứng với số tiền 30.000đ, đầu 5 là 120.000đ, đít 5 là 120.000đ, tổng số tiền M ghi số lô, đề với H là 3.090.000đ.

Trần Văn H1 ghi các số lô, đề và tiền đặt cược vào mảnh giấy trắng (cáp đề) để H ghi vào tờ giấy A3, H1 đặt cược 04 số lô 28, 82, 57, 75 mỗi số 25 điểm tương ứng với số tiền 2.250.000đ, 02 số đề 33, 77 mỗi số 30.000đ tương ứng với số tiền 60.000đ, tổng số tiền H1 ghi số lô, đề với H là 2.310.000đ.

Tổng số tiền H ghi số lô, đề với M, H1 là 5.400.000đ.

Sau đó, H ghi các số lô, đề vào tờ giấy A3 rồi đưa cáp đề cho M và H1. H bảo M trả cho H 3.020.000đ còn 70.000đ là tiền hoa hồng cho M, H1 trả cho H 2.300.000đ còn 10.000đ cho H1, M và H1 trả tiền cho H, M cầm tiền hoa hồng H đưa của M và H1, H cầm tiền cất vào túi đeo trên người thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu của H số tiền 8.949.000đ (trong đó có 5.320.000đ tiền đánh bạc với M và H1), 01 mảnh giấy được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 mảnh giấy trắng có ghi các số lô, đề với nhiều con số khác nhau (2 cáp đề), 01 tờ giấy A3 kẻ dọc thành nhiều cột có ghi nhiều chữ số khác nhau, 02 bút bi, 01 điện thoại di động Oppo, 01 hộp nhựa bên trong đựng 50 mảnh giấy nhỏ được cắt từ vỏ bao thuốc lá; thu của Trần Công M 80.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo tiến hành khám xét khẩn cấp cấp nơi ở, đồ vật của Phạm Thị H thu giữ 01 quyển sổ ghi chép, 45.400.000đ và 01 máy fax Panasonic.

Quá trình điều tra xác định:

Ngoài ghi số lô, đề cho Trần Công M và Trần Văn H1 ngày 23/3/2018, Phạm Thị H còn ghi số lô, đề cho 26 đối tượng khác (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được thể hiện trong tờ giấy A3 với tổng số tiền là 10.957.000đ, H thu được 5.167.000đ, các đối tượng nợ 5.790.000đ, số tiền thu được H trả tiền hàng

tạp hóa 1.538.000đ, số tiền còn lại Công an thu của H 3.629.000đ.

Đối với: Trần Công M và Trần Văn H1 quá trình làm việc lợi dụng sơ hở bỏ trốn, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được; 26 đối tượng đến ghi số lô, đề của H, H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với 01 máy Fax nhãn hiệu Panasonic, 45.400.000đ là tiền và tài sản của gia đình H, 01 điện thoại Oppo là của Phạm Thị H và không liên quan đến việc phạm tội.

Tại Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSTĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố: Phạm Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự, phạt: Phạm Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều

292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/3/2018, Phạm Thị H đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề với Trần Công M với số tiền đặt cược là 3.090.000đ và Trần Văn H1 với số tiền đặt cược là 2.310.000đ, tổng số tiền H đánh bạc với M và H1 là 5.400.000đ. Khi M và H1 trả tiền cho H thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[4]. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của Phạm Thị H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Không có

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 cặp đề, 01 tờ giấy kẻ ô ly, 01 tờ giấy A3 là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Phạm Thị H nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Cần tịch thu tiêu hủy 02 bút bi và 01 hộp nhựa bên trong đựng 50 mảnh giấy nhỏ được cất từ vỏ bao thuốc lá do không có giá trị sử dụng.

Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 5.320.000đ thu của H, 80.000đ thu của M do liên quan đến việc phạm tội; số tiền 3.629.000đ thu của H do H ghi lô, đề cho các đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Truy thu để sung quỹ

Nhà nước số tiền 1.538.000đ do H ghi lô, đề cho các đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ.

Trả lại cho H 01 quyển sổ ghi chép, 45.400.000đ, 01 điện thoại di động OPPO và 01 máy fax Panasonic do không liên quan đến việc phạm tội.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thị H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Phạm Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 bút bi, 01 hộp nhựa bên trong đựng 50 mảnh giấy nhỏ được cắt từ vỏ bao thuốc lá.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.029.000đ (Chín triệu không trăm hai chín nghìn đồng) (Trong đó: 5.320.000đ Phạm Thị H đánh bạc với Trần Công M và Trần Văn H1; 3.629.000đ tiền Phạm Thị H đánh bạc với các đối tượng không rõ tên tuổi, địa chỉ; 80.000đ tiền hoa hồng Phạm Thị H trả cho Trần Công M và Trần Văn H1).

Truy thu để tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.538.000đ (Một triệu năm trăm ba tám nghìn đồng) do Phạm Thị H đánh bạc với các đối tượng không rõ, tên tuổi, địa chỉ.

Trả lại cho H 01 quyển sổ ghi chép, 45.400.000đ (Bốn mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động OPPO và 01 máy fax Panasonic.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc Hội: Buộc bị cáo Phạm Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- UBND xã H;
- Bị cáo, DS;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu

